



重組 Sentence Puzzles

zhòng zǔ

Reorganize the phrase into correct sentence
(Review p8)



1	有 yǒu	我 wǒ	弟弟 dī dī	兩個 liǎng ge	
2	裡 lǐ	課本 kè běn	書包 shū bāo	有 yǒu	
3	每天 měi tiān	穿 chuān	我 wǒ	校服 xiào fú	
4	可以 kě yǐ	廁所 cè suǒ	嗎 ma	上 shàng	我 wǒ
5	這是 zhè shì	爺爺 yé yé	奶奶 nǎi nǎi	我的 wǒ de	和 hé
6	今天 jīn tiān	十月 shí yuè	是 shì	二日 èr rì	